

Bản án số: **165/2022/HSPT**  
Ngày 20/7/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hườn.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Chung và bà Lưu Thị Thu Hường

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Linh Chi

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:157/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo Phạm Văn T, do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số:105/2022/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2022, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**PHẠM VĂN T**, sinh năm 1969 tại tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Tạm trú: Số 68 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Phạm Văn V (đã chết) và bà: Nguyễn Thị P (đã chết); có vợ: Trần Thị H, sinh năm 1970; có 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại- vắng mặt.

Trong vụ án, còn có các bị cáo Phạm Anh T1, Lê Văn P và Đỗ Văn M nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 9 và tháng 10/2021, Phạm Anh T1 cùng với Đỗ Văn M và Lê Văn P, đã lợi dụng đêm khuya, đến các cống thoát nước mưa trên địa bàn thành phố B, trộm cắp tấm lưới thu nước mưa bằng kim loại, do UBND thành phố B quản lý, đập trên miệng cống thoát nước, mang bán cho Phạm Văn T; T biết rõ, tấm lưới thu nước mưa mà T1, P, M mang đến bán cho T là do T1, P, M trộm cắp mà có nhưng do hám rẻ, T đã nhiều lần mua tấm lưới thu nước mưa, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 03 giờ ngày 22/9/2021, T1 và P trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ số 55 đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 2:** Khoảng 03 giờ ngày 24/9/2021, T1 và P trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ số 69 đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 3:** Khoảng 03 giờ ngày 26/9/2021, T1 và P trộm cắp 02 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ số 23 đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 600.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 4:** Khoảng 03 giờ ngày 28/9/2021, T1 và P trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ số 97 đường A, thành phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 5:** Khoảng 03 giờ, một ngày đầu tháng 10/2021, T1 trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ số 21 đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 6:** Khoảng 03 giờ, một ngày đầu tháng 10/2021 (cách lần thứ 5 khoảng 03 ngày), T1 trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ số 21 đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 7:** Khoảng 03 giờ, một ngày giữa tháng 10/2021 (cách lần thứ 6 khoảng 03 ngày), T1 trộm cắp 02 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ ngã ba đường T và đường N, thành phố B, mang bán cho T với giá 600.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 8:** Khoảng 03 giờ, một ngày cuối tháng 10/2021 (cách lần thứ 7 khoảng 03 ngày), T1 trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại địa chỉ 103 đường N, thành

phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 9:** Khoảng 03 giờ, một ngày cuối tháng 10/2021 (cách lần thứ 8 khoảng 03 ngày), T1 trộm cắp 01 tấm lưới thu nước mưa, tại đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 300.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

**Lần thứ 10:** Khoảng 03 giờ, một ngày cuối tháng 10/2021 (cách lần thứ 8 khoảng 03 ngày), T1 và Đỗ Văn M trộm cắp 02 tấm lưới thu nước mưa, tại số 142 đường T, thành phố B, mang bán cho T với giá 600.000đ; Sau đó, T bán lại tấm lưới thu nước mưa cho một người thu mua phế liệu.

Biên bản định giá tài sản ngày 01/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: 12 tấm lưới thu nước mưa mà T1, P, M trộm cắp, bán cho T trị giá 16.704.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2022/HS-ST ngày 25/4/2022, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Phạm Văn T 01 năm 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Phạm Anh T1 04 năm tù; Lê Văn P 01 năm 06 tháng tù; Đỗ Văn M 01 năm 03 tháng tù, đều về tội Trộm cắp tài sản, giải quyết bồi thường, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 04/5/2022, bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo, xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm nhưng tại phiên tòa sơ thẩm, Phạm Văn T khai nhận: Trong thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 10/2021, bị cáo đã 10 lần, mua 12 tấm lưới thu nước mưa do Phạm Anh T1, Lê Văn P và Đỗ Văn M mang đến bán cho bị cáo; Bị cáo biết rõ 12 tấm lưới thu nước mưa mà T1, P và M có được là do trộm cắp mà có nhưng do hám rẻ, nên bị cáo đã mua để bán lại cho người khác.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử Phạm Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo khoản 1 Điều 323 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, trong 10 lần bị cáo tiêu thụ tài sản, do các bị cáo khác trộm cắp mà có, trong đó có 07 lần

tài sản trộm cắp bán cho bị cáo trị giá dưới 2.000.000đ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của Phạm Văn T tại phiên tòa sơ thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của Phạm Anh T1, Lê Văn P và Đỗ Văn M, là những người bán tài sản trộm cắp được cho T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Phạm Văn T biết rõ 12 tấm lưới thu nước mưa bằng kim loại, mà Phạm Anh T1, Lê Văn P và Đỗ Văn M mang đi bán, là tài sản do họ trộm cắp mà có nhưng do động cơ vụ lợi, hám rẻ, trong thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 10/2021, T đã mua 12 tấm lưới thu nước, do T1, P và M trộm cắp mà có, mang đi bán.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Phạm Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 BLHS là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Văn T là thoả đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ở địa phương.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử P thẩm không xem xét.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

**Xử phạt:** Phạm Văn T 01 năm 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thời hạn chấp hành phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án

**Về án phí phúc thẩm:** Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự P thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp.Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp.Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp.B;
- Cơ quan THAHS Tp.B;
- CC THA DS Tp.B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Huòn**